

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN**  
**Về phát triển cây Hồng không hạt, giai đoạn 2021-2025**

-----

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng Nghị quyết về phát triển cây Hồng không hạt, giai đoạn 2021 - 2025 với nội dung cụ thể sau:

**I- THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN CÂY HỒNG KHÔNG HẠT**

**1. Kết quả đạt được**

Trong thời gian qua, huyện Quản Bạ luôn xác định cây Hồng không hạt là cây thế mạnh của địa phương và làm giàu cho người dân. Trên sở đó, cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã quyết tâm lãnh, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả việc phát triển loài cây này và đã hình thành được vùng sản xuất với quy mô hàng hóa. Huyện đã quy hoạch được vùng trồng tại xã Nghĩa Thuận, Bát Đại Sơn, Thanh Vân, Quản Bạ và thị trấn Tam Sơn. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy đã vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất. Vì vậy, diện tích, năng suất, sản lượng cây Hồng không hạt ngày càng tăng. Năm 2020, tổng diện tích cây Hồng không hạt trên địa bàn ước đạt 230 ha, tăng 180 ha so với năm 2015, trong đó diện tích cho thu hoạch trên 80 ha, sản lượng đạt gần 400 tấn quả tươi, tăng trên 100 tấn so với năm 2015. Huyện đã xây dựng, triển khai thực hiện Dự án phát triển nâng cao giá trị cây Hồng không hạt giai đoạn 2015-2020. Sản phẩm Hồng không hạt Quản Bạ được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận chỉ dẫn địa lý, từ đó đã góp phần nâng cao giá trị sản phẩm (Giá bán luôn cao hơn các sản phẩm cùng loại ở các địa phương khác); thành lập được Hợp tác xã Hồng không hạt Quản Bạ để mở rộng diện tích, quản lý chỉ dẫn địa lý và phát triển thương hiệu sản phẩm (Sản phẩm Hồng không hạt đã có tem, nhãn, truy xuất nguồn gốc...). Việc phát triển cây Hồng không hạt thời gian qua đã tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho hàng trăm hộ dân, trong đó nhiều hộ có thu nhập trên 20 triệu, một số hộ thu nhập trên 100 triệu đồng.

## 2. Tồn tại, hạn chế

Diện tích và sản lượng tuy đã được nâng lên, nhưng vẫn còn nhỏ lẻ, manh mún, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương; sản phẩm chưa đáp ứng được nhu cầu thị trường, chưa có vùng trồng đạt tiêu chuẩn chất lượng VietGAP, hữu cơ. Ngoài sản phẩm Hồng ngâm, vẫn chưa phát triển được các sản phẩm mới chất lượng, bảo quản được lâu dài. Các mối liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm được hình thành sau khi thành lập Hợp tác xã, nhưng còn thiếu bền vững; việc quản lý thương hiệu sản phẩm Hồng không hạt được cấp chứng nhận chỉ dẫn địa lý còn bất cập, còn tình trạng bày bán tràn lan các sản phẩm của các địa phương khác mạo danh. Bên cạnh đó, một số diện tích Hồng không hạt già cỗi không được chăm sóc tốt, bị sâu, bệnh phá hoại, gây ảnh hưởng đến năng suất và hiệu quả kinh tế.

## 3. Nguyên nhân

### 3.1. Nguyên nhân khách quan

Điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, thiên tai thường xuyên xảy ra, ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng cây trồng; các yếu tố vật tư đầu vào tăng cao, đặc biệt là giống, thị trường đầu ra cho sản phẩm chưa ổn định do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19...

### 3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Năng lực, trình độ chuyên môn của một bộ phận cán bộ chuyên môn còn hạn chế; cấp ủy, chính quyền một số xã chưa thực sự quan tâm đúng mức tới phát triển cây Hồng không hạt trên địa bàn.

- Nhận thức và tập quán sản xuất của người dân chậm đổi mới; việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào thâm canh, phát triển sản xuất, nâng cao năng suất còn hạn chế; tư duy sản xuất từ nhỏ lẻ, manh mún sang sản xuất hàng hóa gắn với thị trường cao còn chậm.

- Việc vận dụng chủ trương, chính sách Trung ương, tỉnh vào thực tiễn có lúc, có nơi, có việc hiệu quả chưa cao.

## II- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Mục tiêu

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh mở rộng diện tích cây Hồng không hạt đáp ứng nhu cầu thị trường, trong đó chú trọng phát triển các vùng trồng đạt tiêu chuẩn chất lượng, gắn với dịch vụ du lịch. Đồng thời, triển khai thực hiện các giải pháp nhằm quản lý hiệu quả chỉ dẫn địa lý và thương hiệu sản phẩm; có cơ chế, chính sách hỗ trợ trồng mới, cải tạo, chăm sóc diện tích cho thu hoạch, nhất là việc cung ứng nguồn giống chất lượng cho người dân. Tiếp tục hoàn thiện và phát triển thêm các sản phẩm mới chất lượng đáp ứng nhu cầu thị trường, nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, từ đó tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân.

## 2. Nhiệm vụ và giải pháp

### 2.1. Nhiệm vụ

Trồng mới trên 270ha, nâng tổng diện tích hồng không hạt huyện Quản Bạ lên 500ha vào năm 2025, trong đó có 100ha đạt tiêu chuẩn hữu cơ hoặc VietGaP tại các xã Quản Bạ, Thanh Vân, Nghĩa Thuận, Bát Đại Sơn và thị trấn Tam Sơn. Chăm sóc diện tích trồng mới, cho thu hoạch, cải tạo diện tích già cỗi, đưa năng suất cây Hồng không hạt Quản Bạ từ 60 tạ/ha lên 80 tạ/ha; quản lý hiệu quả thương hiệu sản phẩm và phát triển thêm các sản phẩm mới, như mứt hồng, hồng sấy... đáp ứng nhu cầu thị trường.

### 2.2. Giải pháp

- Giải pháp về giống: Quản lý tốt nguồn giống theo pháp lệnh giống cây trồng. Trong đó, quản lý và khai thác tốt những cây đầu dòng đã được công nhận để bảo tồn nguồn gen và nhân giống phục vụ mở rộng diện tích. Hình thành các vườn nhân giống tại chỗ bằng phương pháp truyền thống và ghép mắt; đồng thời, quản lý chặt chẽ nguồn giống trước khi trồng, tránh tình trạng bị lẫn giống hoặc giống không đảm bảo chất lượng.

- Giải pháp chuyển giao kỹ thuật và công tác bảo vệ thực vật:

+ Tăng cường công tác chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho người dân; áp dụng triệt để các biện pháp kỹ thuật để sản xuất, đặc biệt là trong sản xuất giống, thâm canh nâng cao năng suất cây trồng; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cho nhân dân sử dụng vốn, lao động, đất đai theo hướng có lợi nhất. Đẩy mạnh việc hướng dẫn nhân dân tận dụng các phế, phụ phẩm trong nông nghiệp để ủ làm phân hữu cơ bón lót; tăng cường hướng dẫn nhân dân sử dụng phân bón hoá học cân đối, hợp lý, để giảm mức đầu tư, nhưng vẫn đảm bảo năng suất, chất lượng quả và nâng cao giá trị thu nhập trên đơn vị canh tác, góp phần đảm bảo vệ sinh môi trường, tránh thoái hoá đất canh tác.

+ Thực hiện tốt công tác dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh hại trên cây Hồng không hạt. Đồng thời, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân không sử dụng thuốc diệt cỏ và thuốc bảo vệ thực vật không có trong danh mục, chỉ sử dụng các biện pháp quản lý sâu, bệnh hại tổng hợp theo phương châm “4 đúng”, nhằm không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng, gây ảnh hưởng xấu đến sản xuất.

- Giải pháp về khoa học và công nghệ: Xây dựng các đề tài nghiên cứu khắc phục những tồn tại, hạn chế như: Cải thiện chất lượng quả, chống rụng quả, sâu bệnh hại trên cây Hồng không hạt; hỗ trợ nghiên cứu về trồng trọt, thu hái, sơ chế, chế biến đa dạng các sản phẩm từ quả Hồng không hạt, gắn với thực hiện chương trình OCOP.

- Giải pháp về đất đai: Làm tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch ở những xã có điều kiện về đất đai, khí hậu phù hợp với cây Hồng không hạt để đưa vào sản xuất tập trung, nhằm tạo ra sản phẩm đặc trưng có tính cạnh tranh cao; chuyển dần một phần diện tích đất trồng cây lương thực, vườn tạp sang trồng cây Hồng không hạt để mở rộng diện tích và sản lượng.

- Giải pháp về thị trường: Hiện nay, phần lớn diện tích Hồng đang bước vào thời kỳ kinh doanh. Vì vậy, cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn cần tập trung chỉ đạo tốt việc xây dựng thương hiệu sản phẩm; đồng thời, làm tốt công tác xúc tiến thương mại, quảng bá, đưa sản phẩm Hồng không hạt vào các siêu thị, các thị trường trong và ngoài tỉnh.

- Giải pháp về cơ chế, chính sách: Tiếp tục có cơ chế phù hợp để hỗ trợ người dân chuyển đổi từ trồng lúa, ngô sang trồng cây Hồng không hạt như: Có thể hỗ trợ một phần kinh phí mua giống, phân bón hóa học; hỗ trợ kinh phí xây dựng vườn nhân giống tại chỗ; hỗ trợ các Hợp tác xã mua máy móc, thiết bị, công nghệ để phát triển và hoàn thiện các sản phẩm mới; hỗ trợ chi phí quảng bá, xây dựng nhãn hiệu sản phẩm...

### III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao cho Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hoá nghị quyết bằng các chương trình, kế hoạch thực hiện theo từng năm. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện tại cơ sở, định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

2. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, Mặt trận tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể có trách nhiệm quán triệt, triển khai nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân.


3. Giao Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra huyện kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện nghị quyết tại các chi bộ, đảng bộ trực thuộc và các cơ quan, đơn vị trong huyện.

Nghị quyết này được phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện để tổ chức thực hiện.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đồng chí Sùng Minh Sinh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lãnh đạo Văn phòng Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ



**Hoàng Đình Phới**